

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HSPT

Ngày 20 tháng 7 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Trà

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chung

Ông Phạm Quang Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2018/HSPT ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn C và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1974; nơi cư trú: Khu hành chính 3, phường L, thành phố Y, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: Vũ Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 22/HSST ngày 16/3/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xử phạt C 05 năm 6 tháng tù về tội “Hiếp dâm”. Ra trại ngày 28/4/2002. Thi hành xong án phí dân sự tháng 02/2000. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho bảo lãnh (vắng mặt).

2. **Trần Anh T**, sinh ngày 30 tháng 11 năm 1987; nơi cư trú: Khu hành chính 3, phường L, thành phố Y, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá:

8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân H và bà Đỗ Thị B; vợ: Nguyễn Thị A và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 05/HSST ngày 11/01/2012, Tòa án nhân dân thành phố Y xử phạt T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thi hành án phí dân sự xong tháng 03/2012. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho bảo lãnh (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12/12/2017, sau khi ăn uống dự tiệc ở đình M thuộc khu hành chính 2, phường L, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn C đi vào nhà kho của đình. Tại đây, C gặp Dương Đức D, Trần Anh T và Đỗ Văn Q đều ở khu 3, phường L, thành phố Y đang ngồi chơi. Quan sát thấy nhà kho trải sẵn chiếu cói, có bát sứ, đĩa sứ và kéo nên C nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. C dùng chiếc kéo cắt vỏ bao thuốc lá Vinataba có sẵn trên nền nhà (C không biết của ai) 04 quân bài vị có đặc điểm hình tròn, đường kính 1cm, một mặt vàng, một mặt trắng để làm quân bài đánh xóc đĩa. C nói với D, T và Q “có chơi không”, cả ba đều hiểu ý C rủ đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền và đồng ý. C bảo D lấy 01 bát, 01 đĩa sứ trắng trong kho lau khô để xóc quân vị. Tất cả đều thống nhất mức sát phạt thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất không hạn chế. D là người cầm cái, bên phải D là cửa chắn, bên trái D là cửa lẻ. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Văn S và Nguyễn Mạnh G cùng vào tham gia đánh bạc. S ngồi vào vị trí giữa T và Q, G ngồi vào vị trí giữa C và Q. Cả 06 đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an phường L phát hiện, lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị, 02 chiếu cói và số tiền 10.980.000đ trên chiếu bạc. Ngoài ra, tạm giữ trong người Trần Anh T số tiền 9.000.000đ, 01 điện thoại di động Iphone 4S, màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh; tạm giữ của Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng; tạm giữ của Đỗ Văn Q 01 điện thoại Samsung, màu trắng; tạm giữ của Nguyễn Mạnh G 01 điện thoại Viettel, màu xanh; tạm giữ của Dương Đức D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, 01 xe máy Yamaha Jupiter màu đen – bạc, BKS 88K2 – 7924 và tạm giữ của Trần Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6408, màu đỏ, 01 xe máy nhãn hiệu Star màu đỏ, BKS 88F8 – 0016.

Trước khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn C có 1.000.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi bị bắt, thu giữ của C 2.500.000đ, C thắng bạc số tiền 1.500.000đ; Dương Đức D có số tiền 4.250.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi bị bắt, thu giữ của D 3.000.000đ, D thua số tiền 1.250.000đ; Trần Anh T có số tiền 10.000.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi bị bắt, thu giữ của T số tiền 950.000đ trên chiếu bạc và 9.000.000đ trong người, T thua bạc 50.000đ; Nguyễn Mạnh G có số tiền 3.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt, thu giữ của G số tiền 2.000.000đ, G thua bạc 1.000.000đ; Đỗ Văn Q có số tiền 730.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi bị bắt, thu giữ của Q số tiền 1.330.000đ, Q thắng bạc 600.000đ. Trần Văn S có số tiền 1.000.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của S 1.200.000đ, S thắng bạc 200.000đ. Tổng cộng số tiền Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ là 19.980.000đ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Anh T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 20, Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017.

Xử phạt bị cáo Trần Anh T 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử phạt tù, cho hưởng án treo, áp dụng hình phạt bổ sung, tính án phí, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/4/2018 bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Anh T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu và có quan điểm đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Anh T làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét giải quyết.

[2] Về tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Anh T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 08/6/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã ra

quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm vào ngày 25/6/2018. Ngày 20/6/2018 Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có thông báo số 71 chuyển ngày xét xử phúc thẩm vào ngày 28/6/2018. Sáng 28/6/2018 Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh phúc nhận được Đơn xin hoãn phiên toà của bị cáo Trần Anh T và Nguyễn Văn C với lý do bị ốm không tham gia phiên toà. Hội đồng xét xử hoãn phiên toà đồng thời ấn định xét xử vào ngày 20/7/2018. Ngày 20/7/2018 bị cáo C, T đều vắng mặt mặc dù đã nhận được giấy triệu tập đến phiên toà. Căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 Hội đồng xét xử xử vắng mặt các bị cáo.

[3] Về nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hình thức mà các đối tượng Nguyễn Văn C, Trần Anh T, Dương Đức D, Đỗ Văn Q, Nguyễn Mạnh G, Trần Văn S đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền, mức sát phạt tối thiểu là 50.000đ/ván; tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 19.980.000đ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn C và Trần Anh T đã thực hiện hành vi phạm tội. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn C và Trần Anh T, Hội đồng xét xử xét thấy : Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ , gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình Đây cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do vậy phải xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn C là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội, là người chuẩn bị công cụ cho việc thực hiện tội phạm. Bị cáo Trần Anh T là người có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất(10.000.000đ/ 19.980.000đ), các bị cáo đều tham gia tích cực từ đầu cho đến khi bị bắt. Nhân thân các bị cáo đã bị Toà án xét xử và đã được xóa án tích nhưng như vậy thể hiện các bị cáo không ăn năn hối cải, không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo đều xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại khoản 2 Điều 46 BLHS 1999, cụ thể bị cáo C có mẹ là bà Nguyễn Thị Đ được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, bị cáo T có bố là ông Trần Xuân H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến sĩ vẻ vang... đây là những tình tiết mới do vậy Bản án phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cho các bị cáo. Tuy nhiên với tính chất mức độ và vai trò tham gia trong vụ án của các bị cáo, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn C mức án 01 năm tù, bị cáo Trần Anh T 10 tháng tù là phù hợp đúng quy định của pháp

luật. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Y là phù hợp pháp luật cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điều 20, Điều 53; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 37/2018/HS-ST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017.

Bị cáo Trần Anh T 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo , không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân thành phố Y;
- VKSND thành phố Y;
- Công an thành phố Y;
- Chi cục THADS thành phố Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thanh Trà

